

BỘ KHOA HỌC VÀ CÔNG NGHỆ

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 906 /QĐ-BKH-CN

Hà Nội, ngày 11 tháng 4 năm 2016

QUYẾT ĐỊNH

**Về việc phê duyệt danh mục đề tài KH&CN độc lập cấp quốc gia
đặt hàng để đưa ra tuyển chọn, xét giao trực tiếp
thực hiện trong kế hoạch năm 2016**

BỘ TRƯỞNG BỘ KHOA HỌC VÀ CÔNG NGHỆ

Căn cứ Nghị định số 20/2013/NĐ-CP ngày 26 tháng 02 năm 2013 của Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Bộ Khoa học và Công nghệ;

Căn cứ Nghị định số 08/2014/NĐ-CP ngày 27 tháng 01 năm 2014 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Khoa học và Công nghệ;

Căn cứ Thông tư số 07/2014/TT-BKH-CN ngày 26 tháng 5 năm 2014 của Bộ trưởng Bộ Khoa học và Công nghệ về việc quy định trình tự, thủ tục xác định nhiệm vụ khoa học và công nghệ cấp quốc gia sử dụng ngân sách nhà nước;

Căn cứ Thông báo số 201/TB-VPCP ngày 17 tháng 6 năm 2015 của Phó Thủ tướng Hoàng Trung Hải tại cuộc họp về giải pháp khắc phục sạt lở bờ biển, khôi phục rừng phòng hộ ven biển ở đồng bằng sông Cửu Long;

Xét kết quả làm việc và kiến nghị của Hội đồng tư vấn xác định nhiệm vụ khoa học và công nghệ cấp quốc gia năm 2016;

Theo đề nghị của Vụ trưởng Vụ Kế hoạch - Tổng hợp, Vụ trưởng Vụ Khoa học và Công nghệ các ngành kinh tế - kỹ thuật,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Phê duyệt danh mục đặt hàng 06 đề tài khoa học và công nghệ cấp quốc gia để đưa ra tuyển chọn, xét giao trực tiếp thực hiện trong kế hoạch năm 2016 (Chi tiết trong Phụ lục kèm theo).

Điều 2. Giao Vụ trưởng Vụ Khoa học và Công nghệ các ngành kinh tế - kỹ thuật phối hợp với các đơn vị liên quan tổ chức Hội đồng khoa học và công nghệ đánh giá hồ sơ đề tài nêu tại Điều 1 theo quy định hiện hành để lựa chọn tổ chức chủ trì, cá nhân chủ nhiệm thực hiện và báo cáo Lãnh đạo Bộ về kết quả thực hiện.

Điều 3. Vụ trưởng Vụ Kế hoạch - Tổng hợp, Vụ trưởng Vụ Khoa học và Công nghệ các ngành kinh tế - kỹ thuật, Vụ trưởng Vụ Tài chính, Chánh Văn phòng Bộ và Thủ trưởng các đơn vị có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- Lưu: VT, Vụ KHTH.

**KT. BỘ TRƯỞNG
THỨ TRƯỞNG**



Trần Quốc Khánh

DANH MỤC ĐỀ TÀI KHOA HỌC VÀ CÔNG NGHỆ CẤP QUỐC GIA
ĐỀ ĐƯA RA TUYỂN CHỌN, XÉT GIAO TRỰC TIẾP THỰC HIỆN TRONG KẾ HOẠCH NĂM 2016

(Kèm theo Quyết định số 906/QĐ-BKHCN ngày 11 tháng 1 năm 2016 của Bộ trưởng Bộ KH&CN)

TT	Tên đề tài	Định hướng mục tiêu	Yêu cầu đối với kết quả	Phương thức tổ chức thực hiện
1	Nghiên cứu đánh giá tổng thể quá trình xói lở và dự báo diễn biến bờ biển đồng bằng sông Cửu Long phục vụ đề xuất giải pháp nhằm ổn định và phát triển bền vững vùng ven biển.	1. Đánh giá được thực trạng, nguyên nhân và cơ chế diễn biến xói lở, bồi tụ dải ven biển đồng bằng sông Cửu Long theo các giai đoạn; 2. Dự báo được quy luật, diễn biến đường bờ dải ven biển đồng bằng sông Cửu Long; 3. Xây dựng được bộ cơ sở dữ liệu về thủy thạch động lực ven bờ, địa hình.	1. Báo cáo đánh giá thực trạng, phân tích nguyên nhân, nhân tố ảnh hưởng và cơ chế diễn biến xói lở, bồi tụ dải ven biển đồng bằng sông Cửu Long theo các giai đoạn; 2. Quy trình công nghệ dự báo diễn biến đường bờ biển đồng bằng sông Cửu Long; 3. Kết quả dự báo đường bờ dải ven biển đồng bằng sông Cửu Long cho các thời đoạn 5, 10, 20 năm (thuyết minh và bộ bản đồ số tỷ lệ 1/25.000); 4. Bộ cơ sở dữ liệu về địa hình, các yếu tố thủy thạch động lực ven biển và biến động hình thái vùng cửa sông ven biển đồng bằng sông Cửu Long (bao gồm bản đồ, bình đồ được số hóa); 5. Báo cáo định hướng giải pháp ổn định dải ven biển đồng bằng sông Cửu Long (được cơ quan có thẩm quyền chấp thuận); 6. Bài báo trong nước và quốc tế; 7. Đào tạo thạc sỹ và hỗ trợ đào tạo nghiên cứu sinh.	Xét giao trực tiếp: Viện Khoa học Thủy lợi Việt Nam, Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn

TT	Tên đề tài	Định hướng mục tiêu	Yêu cầu đối với kết quả	Phương thức tổ chức thực hiện
2	Nghiên cứu giải pháp hợp lý và công nghệ thích hợp phòng chống xói lở, ổn định dải bờ biển và các cửa sông Cửu Long, đoạn từ Tiền Giang đến Sóc Trăng	<ol style="list-style-type: none"> 1. Đánh giá được thực trạng, xu thế biến động, cơ chế và nguyên nhân xói lở, bồi tụ dải bờ biển vùng nghiên cứu (chi tiết cho từng phân đoạn); 2. Đề xuất được giải pháp và công nghệ bảo vệ bờ biển chi tiết cho từng phân đoạn (có bản vẽ thiết kế giải pháp); 3. Xây dựng được mô hình thử nghiệm ngoài thực tế. 	<ol style="list-style-type: none"> 1. Bộ số liệu địa hình, thủy thạch động lực của dải ven biển vùng nghiên cứu (chi tiết cho từng phân đoạn); 2. Báo cáo đánh giá thực trạng, nguyên nhân và cơ chế gây xói bồi (đặc biệt chú ý tới tác động của sông Cửu Long) các phân đoạn thuộc vùng nghiên cứu; 3. Báo cáo tổng kết, đánh giá các giải pháp công nghệ đã sử dụng trong vùng nghiên cứu (hiệu quả và các tồn tại) 4. Báo cáo giải pháp và công nghệ thích hợp đề xuất cho từng phân đoạn và thiết kế chi tiết cho một số khu vực xói, bồi đặc trưng (được cơ quan có thẩm quyền chấp thuận) 5. Ứng dụng áp dụng giải pháp để xây dựng mô hình thử nghiệm công trình chống xói bồi ngoài thực tế 6. Sổ tay hướng dẫn các giải pháp và công nghệ bảo vệ bờ biển cho vùng nghiên cứu. 7. Bài báo trong nước và quốc tế; 8. Đào tạo thạc sỹ và hỗ trợ đào tạo nghiên cứu sinh. 	Xét giao trực tiếp: Viện Khoa học Thủy lợi Việt Nam, Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn
3	Nghiên cứu giải pháp hợp lý và công nghệ thích hợp phòng chống	1. Đánh giá được thực trạng, xu thế biến động, cơ chế và nguyên nhân xói lở, bồi tụ dải bờ biển vùng	1. Bộ số liệu địa hình, thủy thạch động lực của dải ven biển vùng nghiên cứu (chi tiết cho từng phân đoạn);	

TT	Tên đề tài	Định hướng mục tiêu	Yêu cầu đối với kết quả	Phương thức tổ chức thực hiện
	xói lở, ổn định bờ biển đoạn từ Sóc Trăng đến Mũi Cà Mau.	<p>1. nghiên cứu (chi tiết cho từng phân đoạn) đoạn từ Sóc Trăng đến mũi Cà Mau;</p> <p>2. Đề xuất được giải pháp và công nghệ bảo vệ bờ biển chi tiết cho từng phân đoạn (có bản vẽ thiết kế giải pháp);</p> <p>3. Áp dụng công nghệ để xây dựng mô hình thử nghiệm phòng chống xói lở, ổn định bờ biển cho khu vực nghiên cứu.</p>	<p>2. Báo cáo đánh giá thực trạng, nguyên nhân và cơ chế gây xói bồi các phân đoạn thuộc vùng nghiên cứu;</p> <p>3. Báo cáo tổng kết, đánh giá các giải pháp công nghệ đã sử dụng trong vùng nghiên cứu (hiệu quả và các tồn tại);</p> <p>4. Giải pháp và công nghệ thích hợp cho từng phân đoạn và thiết kế chi tiết cho một số khu vực xói, bồi đặc trưng (được cơ quan có thẩm quyền chấp thuận);</p> <p>5. Ứng dụng thử nghiệm công trình chống xói bồi ngoài thực tế;</p> <p>6. Sổ tay hướng dẫn các giải pháp và công nghệ bảo vệ bờ biển cho vùng nghiên cứu;</p> <p>7. Bài báo trong nước và quốc tế;</p> <p>8. Đào tạo thạc sỹ và hỗ trợ đào tạo nghiên cứu sinh.</p>	Xét giao trực tiếp: Viện Khoa học Thủy lợi Việt Nam, Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn
4	Nghiên cứu giải pháp hợp lý và công nghệ thích hợp phòng chống xói lở, ổn định bờ biển vùng đồng bằng sông Cửu Long, đoạn từ Mũi	<p>1. Đánh giá được thực trạng, xu thế biến động, cơ chế và nguyên nhân xói lở, bồi tụ dải bờ biển vùng nghiên cứu (chi tiết cho từng phân đoạn) đoạn từ Mũi Cà Mau đến Hà Tiên;</p> <p>2. Đề xuất được giải pháp</p>	<p>1. Bộ số liệu địa hình, thủy thạch động lực của dải ven biển vùng nghiên cứu (chi tiết cho từng phân đoạn);</p> <p>2. Báo cáo đánh giá thực trạng, nguyên nhân và cơ chế gây xói bồi các phân đoạn thuộc vùng nghiên cứu;</p> <p>3. Báo cáo tổng kết, đánh giá các giải pháp, công</p>	Xét giao trực tiếp: Viện Khoa học Thủy lợi Việt Nam, Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn



TT	Tên đề tài	Định hướng mục tiêu	Yêu cầu đối với kết quả	Phương thức tổ chức thực hiện
	Cà Mau đến Hà Tiên.	<p>và công nghệ bảo vệ bờ biển chi tiết cho từng phân đoạn (có bản vẽ thiết kế giải pháp);</p> <p>3. Áp dụng công nghệ để xây dựng mô hình thử nghiệm phòng chống xói lở, ổn định bờ biển cho khu vực nghiên cứu. cho khu vực nghiên cứu.</p>	<p>nghệ đã sử dụng trong vùng nghiên cứu (hiệu quả và các tồn tại);</p> <p>4. Giải pháp và công nghệ thích hợp cho từng phân đoạn và thiết kế chi tiết cho một số khu vực xói, bồi đặc trưng (được cơ quan có thẩm quyền chấp thuận);</p> <p>5. Ứng dụng thử nghiệm công trình chống xói bồi ngoài thực tế;</p> <p>6. Sổ tay hướng dẫn các giải pháp và công nghệ bảo vệ bờ biển cho vùng nghiên cứu;</p> <p>7. Bài báo trong nước và quốc tế;</p> <p>8. Đào tạo thạc sỹ và hỗ trợ đào tạo nghiên cứu sinh.</p>	
5	Nghiên cứu xây dựng mô hình sinh thái bền vững trên vùng triều ven biển đồng bằng sông Cửu Long	<p>1. Xác định được cơ sở khoa học và thực tiễn để xây dựng các mô hình sinh thái bền vững vùng triều ven biển đồng bằng sông Cửu Long;</p> <p>2. Xây dựng được một số mô hình sinh thái điển hình tại vùng triều ven biển đồng bằng sông Cửu Long.</p>	<p>1. Báo cáo phân tích đánh giá hiện trạng các mô hình sinh thái vùng ven biển đồng bằng sông Cửu Long;</p> <p>2. Bộ tiêu chí xây dựng các mô hình sinh thái vùng ven biển đồng bằng sông Cửu Long;</p> <p>3. Các mô hình sinh thái bền vững vùng ven biển đồng bằng sông Cửu Long;</p> <p>4. 02 mô hình thí điểm ở 2 vùng biển Đông và biển Tây (quy mô tối thiểu 5ha/1 mô hình);</p> <p>5. Tài liệu hướng dẫn kỹ thuật xây dựng, quản lý vận hành mô hình sinh thái.</p>	Tuyển chọn

TT	Tên đề tài	Định hướng mục tiêu	Yêu cầu đối với kết quả	Phương thức tổ chức thực hiện
6	Nghiên cứu đề xuất cơ chế, chính sách nhằm quản lý bền vững dải bờ biển đồng bằng sông Cửu Long	<p>1. Đánh giá được thực trạng cơ chế, chính sách trong quản lý vùng ven biển đồng bằng sông Cửu Long hiện nay và các nhân tố ảnh hưởng;</p> <p>2. Đề xuất được cơ chế chính sách nhằm quản lý bền vững vùng ven biển đồng bằng sông Cửu Long;</p> <p>3. Xây dựng được một số mô hình thí điểm cơ chế quản lý bền vững.</p>	<p>1. Báo cáo phân tích đánh giá thực trạng cơ chế, chính sách và triển khai thực hiện trong quản lý dải bờ biển vùng đồng bằng sông Cửu Long và các nhân tố ảnh hưởng;</p> <p>2. Hệ thống cơ chế, công cụ chính sách, bộ tiêu chí đánh giá mô hình quản lý bền vững dải bờ biển vùng đồng bằng sông Cửu Long (cơ sở hạ tầng, rừng ngập mặn (RNM), sử dụng đất);</p> <p>3. 02 mô hình quản lý bền vững dải bờ biển vùng đồng bằng sông Cửu Long (cấp xã) vùng biển Đông và biển Tây;</p> <p>4. Tài liệu hướng dẫn quản lý bền vững cơ sở hạ tầng, RNM, sử dụng đất dải bờ biển vùng đồng bằng sông Cửu Long;</p> <p>5. Tập huấn cho 200 người tham gia.</p>	Tuyển chọn

